TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: **06-04-2023**
V/v:*"Ly hôn, nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Hoàng L**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến L

Bà Nguyễn Thị Thanh H

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị L - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị T** - Kiểm sát viên.

Ngày **06** tháng **04** năm **2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình về *"Ly hôn, nuôi con"* thụ lý số 72/2023/TLST–HNGĐ ngày 14/3/2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Chị Vũ Anh Đ, sinh năm 1994.

Nơi đăng ký HKTT: thôn Hai Năm, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

Hiện cư trú tại: xóm Thanh Hà, xã Thanh Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình.

**** Bị đơn:*** Anh Nguyễn Thành S, sinh năm 1982

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn Hai Năm, xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa: Chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn - Chị Vũ Anh Đ trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Thành S kết hôn năm 2015 trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Thanh (nay là xã Thanh Sơn), huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại nhà anh Sơn tại xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống hoà thuận. Sau đó giữa vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, không nói chuyện, không chia sẻ được với nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 04/2021 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Trong thời gian ly thân, cả hai đều không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Nay chị nhận thấy tình cảm không còn, chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thành S để cả hai ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Thành S có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Thanh Thái, sinh ngày 30/10/2016 và cháu Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh ngày 17/03/2019. Hiện cả hai cháu đang ở với anh Sơn và gia đình anh Sơn.

Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung, nếu không được nuôi dưỡng cả hai con chung, chị có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thanh Hà vì cháu còn nhỏ và là cháu gái nên cần sự chăm sóc của mẹ. Nếu được nuôi con chị không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hiện chị đang làm điều dưỡng tại Viện dưỡng lão Long Phú ở xã Hoà Thạch, huyện Quốc Oai với thu nhập bình quân là 8.000.000 đồng một tháng. Thời gian làm việc của chị theo giờ hành chính từ 07 giờ đến 18 giờ.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn - Anh Nguyễn Thành S trình bày:*

Về hôn nhân: Anh Sơn thừa nhận thời điểm kết hôn, nơi đăng ký kết hôn và nơi vợ chồng chung sống sau khi kết hôn như chị Vũ Anh Đ trình bày. Theo anh Sơn, quá trình chung sống giữa vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống. Từ tháng 06/2021, chị Đào tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Đào xin ly hôn, anh cũng nhận thấy tình cảm không còn nên anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Thành S thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Thanh Thái, sinh ngày 30/10/2016 và cháu Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh ngày 17/03/2019. Hiện cả hai cháu đang ở với anh Sơn và gia đình anh Sơn.

Ly hôn, chị Đào muốn nuôi con chung anh không đồng ý vì hiện nay hai cháu đều đang sinh sống ổn định với anh. Từ khi chị Đào bỏ đi, chị Đào không chu cấp tiền để anh và gia đình nuôi dưỡng con chung, anh chỉ thấy chị Đào mua 01 thùng sữa về cho cháu. Tiền ăn, tiền học của hai cháu anh là người đóng cho nhà trường, chị Đào không có trách nhiệm gì với con chung. Hiện anh làm thợ cơ khí thu nhập bình quân khoảng 16.000.000 đồng đến 18.000.000 đồng một tháng. Nếu được nuôi cả hai con anh không yêu cầu chị Đào cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

+ Chị Vũ Anh Đ giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Thành S và giữ nguyên nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 02 con chung. Nếu phải

phân chia con chung, chị có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh ngày 17/03/2019 và không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

+ Anh Nguyễn Thành S đồng ý ly hôn với chị Đào và anh Sơn giữ nguyên quan điểm xin được nuôi dưỡng cả 02 con chung. Theo anh Sơn, chị Đào không đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung, các con chung đang ở và sinh hoạt ổn định cùng anh Sơn và gia đình nên để ổn định đối với sinh hoạt của 02 cháu, anh Sơn đề nghị Tòa án giao cả 02 con chung cho anh Sơn nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố Tụng Dân sự; các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Anh Đ và cho chị Vũ Anh Đ được ly hôn anh Nguyễn Thành S; *về con chung:* Cháu Nguyễn Vũ Thanh Thái, sinh ngày 30/10/2016 và cháu Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh ngày 17/03/2019 hiện đang ở cùng anh Sơn, để tránh sáo trộn trong sinh hoạt đối với hai cháu, đề nghị Hội đồng xét xử giao cả hai con chung cho anh Sơn tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và chị Vũ Anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; *về tài sản chung, công nợ, công sức:* Không xem xét; *Về án phí:* Chị Đào phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thành S có hộ khẩu thường trú và cư trú tại: xã Văn Võ, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S kết hôn năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Thanh (nay là xã Thanh Sơn), huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình nên hôn nhân giữa chị Đào và anh Sơn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, Chị Đào và anh Sơn đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung và đều thừa nhận vợ chồng đã ly thân từ tháng 04/2021 cho đến nay. Nay chị Đào xin ly hôn, anh Sơn đồng ý.

Xét thấy: Tình cảm vợ chồng để đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc cần có sự mong muốn từ hai phía (chị Đào và anh Sơn). Chị Đào và anh Sơn đã ly thân được một thời gian tương đối dài (từ tháng 4/2021), trong thời gian ly thân cả hai đều không đưa ra biện pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng. Nay chị Đào xin ly hôn và

anh Sơn đồng ý ly hôn. Xét đây là sự tự thỏa thuận ly hôn giữa chị Đào và anh Sơn và không ai bị ép buộc nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào và anh Sơn để cả hai ổn định cuộc sống.

[2.2] Về con chung: Chị Đào và anh Sơn có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Thanh Thái, sinh ngày 30/10/2016 và cháu Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh ngày 17/03/2019.

Ly hôn, chị Đào và anh Sơn đều có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy: Chị Đào và anh Sơn đều không bị hạn chế quyền của cha mẹ đối với con, cả hai con chung đều đang do anh Sơn nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã giải thích và tiếp tục hòa giải để chị Đào và anh Sơn thỏa thuận với nhau về việc giao con chung cho anh Sơn tiếp tục trực tiếp nuôn dưỡng và chị Đào có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung nhưng chị Đào cương quyết xin được nuôi dưỡng 01 con chung.

Để bảo đảm quyền được nuôi dưỡng con chung sau ly hôn của cả chị Đào và anh Sơn nên cần giao cho mỗi người nuôi 01 con chung. Cháu Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh ngày 17/03/2019 còn nhỏ và là cháu gái nên cần giao cho chị Đào nuôi dưỡng cho đến khi cháu Thanh Hà đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Cháu Nguyễn Vũ Thanh Thái, sinh ngày 30/10/2016 sẽ giao cho anh Sơn tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Thái đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S đều có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đào và anh Sơn cho đến khi các bên có yêu cầu.

[2.4] Về tài sản chung, công sức, công nợ chung: Không xem xét.

[2.5] Về án phí: Chị Vũ Anh Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S.

[2]. Về con chung: Chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Thanh Thái, sinh ngày 30/10/2016 và cháu Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh ngày 17/03/2019

+ Giao cháu Nguyễn Thị Thanh Hà, sinh ngày 17/03/2019 cho chị Vũ Anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Thanh Hà đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác

+ Giao cháu Nguyễn Vũ Thanh Thái, sinh ngày 30/10/2016 cho anh Nguyễn Thành S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Thái đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S đều có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Đào và anh Sơn cho đến khi các bên có yêu cầu.

[4]. Về tài sản, công nợ chung, công sức: Không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Vũ Anh Đ phải chịu **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Vũ Anh Đ đã nộp **300.000** đồng *(theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0076600 ngày 14 tháng 3 năm 2023)* tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

[6]. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Chị Vũ Anh Đ và anh Nguyễn Thành S có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoàng L

Nơi nhận:
- *TAND Tp Hà Nội;*
- *VKSND huyện Chương Mỹ,*
- *CC.THADS huyện Chương Mỹ;*
- *UBND xã Thanh Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình (Số 22/2015);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HSVA/VP.*